

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 79/2017/HNGĐ-ST

Ngày 29-9-2017

V/v tranh chấp ly hôn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Nương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Trần Phúc.

2. Bà Hoàng Thị Thu Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đàm Nguyên Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Minh Mẫn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 204/2017/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2017 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2017/QĐXX-ST ngày 29 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Diệp Văn L (Diệp Văn G)), sinh năm 1960 (có mặt).

Cư trú tại: Số A, Tổ B, ấp Thanh A, xã An B, huyện C T, tỉnh Tây Ninh.

- Bị đơn: Chị Huỳnh Thị Huỳnh M, sinh năm 1968 (vắng mặt).

Cư trú tại: Số A, Tổ B, ấp Thanh A, xã An B, huyện C T, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 04 tháng 4 năm 2017 và các lời khai trong quá trình xét xử, nguyên đơn anh Diệp Văn L trình bày:

Anh và chị M chung sống với nhau vào năm 1988, không có tổ chức lễ cưới. Đến ngày 06/9/2001 thì đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Đ,

huyện C T, tỉnh Tây Ninh. Thời gian đầu khi mới kết hôn vợ chồng anh chung sống hạnh phúc nhưng sau đó đến năm 2008 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị M tự ý bỏ nhà đi theo người khác. Anh, chị đã ly thân từ năm 2008 cho đến nay. Nhận thấy mâu thuẫn giữa hai vợ chồng rất trầm trọng, tình cảm đã thực sự không còn nay anh yêu cầu được ly hôn với chị M.

Về con chung: Vợ chồng anh, chị có 03 người con chung: Diệp Huỳnh N, sinh ngày 18/9/1992, Diệp Thành N1, sinh ngày 25/8/1998 và Diệp Như Y, sinh ngày 13/8/1996. Nay các con đã trưởng thành nên anh không yêu cầu giải quyết.

Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Anh xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Huỳnh Thị Huỳnh M trong thời gian chuẩn bị xét xử Tòa án đã triệu tập hợp lệ chị M đến toà án làm việc nhiều lần, nhưng chị không đến nên Tòa án không ghi được lời khai của chị, không hoà giải được và vắng tại phiên toà nên xét xử vắng mặt chị.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh trình bày:

Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo thủ tục tố tụng dân sự. Các đương sự tham gia tố tụng trong vụ án chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh L đối với chị M. Ghi nhận các con anh chị đã trưởng thành không đặt ra giải quyết. Anh L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C T, tỉnh Tây Ninh tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Huỳnh Thị Huỳnh M đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng tại phiên tòa tiếp tục vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều b Khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, xét xử vắng mặt chị M.

[2]. Về nội dung: Anh Diệp Văn L và chị Huỳnh Thị Huỳnh M có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh L và chị M chung

sống hạnh phúc. Đến năm 2008 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị M tự ý bỏ nhà đi theo người khác. Điều này vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Từ năm 2008 đến nay, anh L và chị M đã ly thân. Nay anh L khởi kiện ra toà xin ly hôn với chị M, Toà án đã triệu tập nhiều lần nhưng chị M không đến làm việc chứng tỏ chị M không quan tâm gì đến việc hàn gắn gia đình. Từ những phân tích trên xét thấy yêu cầu xin ly hôn của anh L là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh.

[3]. Về con chung: Vợ chồng anh, chị có 03 người con chung: Diệp Huỳnh N, sinh ngày 18/9/1992, Diệp Thành N1, sinh ngày 25/8/1998 và Diệp Như Y, sinh ngày 13/8/1996. Nay các con đã trưởng thành nên anh không yêu cầu giải quyết. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[4]. Về tài sản chung: Do anh Diệp Văn L không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về nợ chung: Do anh Diệp Văn L xác định không có, không yêu cầu Toà án giải quyết, nên không đặt ra giải quyết

[6]. Về án phí: Do anh Diệp Văn L là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Điều 81; 82; 83; 107 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Diệp Văn L (Diệp Văn G)) đối với chị Huỳnh Thị Huỳnh M. Anh Diệp Văn L được ly hôn với chị Huỳnh Thị Huỳnh M.

2. Về con chung: Vợ chồng anh, chị có 03 người con chung: Diệp Huỳnh N, sinh ngày 18/9/1992; Diệp Thành N1, sinh ngày 25/8/1998 và Diệp Như Y, sinh ngày 13/8/1996. Do các cháu đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

3. Về tài sản chung: Do anh Diệp Văn L không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

4. Về nợ chung: Do anh Diệp Văn L xác định không có nên không đặt ra giải quyết.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Diệp Văn L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0017647 ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Anh L đã nộp xong án phí.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo L Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên toà hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện C T;
- Chi cục THADS huyện C T;
- Các đương sự;
- Lưu: Tập án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Phạm Thị Kim Nương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

MTrần Phúc

Hoàng Thị Thu Huyền

Phạm Thị Kim Nương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện C T;
- Chi cục THADS huyện C T;
- Các đương sự;
- Lưu: Tập án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Kim Nương